

# Đồng chí Phạm Văn Lộc

## NGƯỜI NHIỀU NĂM GẮN BÓ VỚI BÁC HỒ

TRẦN VĂN CHUÔNG

Đồng chí Phạm Văn Lộc (1900 - 1948) là Việt kiều ở Xiêm (Thái Lan), quê quán ở xã Lương Ninh, huyện Quảng Ninh, tỉnh Quảng Bình. Năm 1928, đồng chí đã được Bác Hồ giác ngộ cách mạng và được Bác giới thiệu vào Đảng Cộng sản Việt Nam năm 1930. Hơn 20 năm hoạt động cách mạng (1928 - 1948), đồng chí có hơn 9 năm trực tiếp đi theo phục vụ và bảo vệ Bác trong thời kỳ hoạt động bí mật từ Xiêm (Thái Lan) đến Trung Quốc và khi Bác về nước lãnh đạo cách mạng. Liệt sĩ Phạm Văn Lộc và vợ là bà Nguyễn Thị Cúc được Chủ tịch nước Trần Đại Quang ký Quyết định truy tặng Huân chương Độc lập hạng Ba ngày 17 tháng 8 năm 2016.

### Từ Việt kiều yêu nước trở thành chiến sĩ cách mạng

Năm 1928, ông Thầu Chín (bí danh của lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc - Hồ Chí Minh) sang Xiêm (Thái Lan) hoạt động vận động cách mạng trong Việt kiều. Anh Phạm Văn Lộc sinh năm 1900, quê quán xã Lương Ninh, huyện Quảng Ninh, tỉnh Quảng Bình và chị Nguyễn Thị Cúc sinh năm 1907, quê quán Ba Đồn, huyện Quảng Trạch, tỉnh Quảng Bình, là Việt kiều yêu nước ở Xiêm (Thái Lan), được ông Thầu Chín giác ngộ cách mạng, tham gia tổ chức “Việt Nam Thanh niên Cách mạng đồng chí hội” trong Việt kiều ở Xiêm.

Anh Phạm Văn Lộc và chị Nguyễn Thị Cúc được ông Thầu Chín tác thành nên duyên vợ chồng. Ông Thầu Chín đặt tên cho anh Lộc là Nguyễn Văn Ty và cho chị Cúc là thím Nghĩa và thường gọi chú Lộc, thím Nghĩa.

Chú Lộc đưa ông Thầu Chín đi từ U Đon Tha Ni đến Xa Vong, Na Khon Pha Nom, Noọng Khai... Hai thầy trò quẩy gánh bán thuốc Đông y, rong ruổi khắp Thái Lan.

Hai lần (tháng 7/1928 và tháng 11/1928), chú Lộc giúp ông Thầu Chín vượt sông Mê Kông sang thị xã Xavannakhet và bản Xiêng Vang, huyện Noọng Bốc, tỉnh Khăm Muộn, Lào để khảo sát tìm đường bí mật “đột nội” về Việt Nam. Nhưng do mật thám và cảnh sát ở biên giới Việt Lào làm gắt nên việc chưa thành<sup>(1)</sup>.

Là người hoạt bát, chịu khó, chu đáo, lại giỏi võ, giỏi nghề bốc thuốc và thành thạo nhiều thứ tiếng của đồng bào các dân tộc ở Xiêm và Lào, trên đường dài đi theo ông Thầu Chín, chú Lộc làm liên lạc, bảo vệ và luôn lo chu toàn bữa ăn, nơi nghỉ giúp ông Thầu Chín có sức khỏe để hoạt động cách mạng.

### Cuộc đời hoạt động của đồng chí Phạm Văn Lộc - Người chiến sĩ cách mạng, người bảo vệ và giúp việc cho Bác Hồ.

Tháng 11 năm 1929, ông Thầu Chín cùng chú Lộc rời Xiêm để sang Trung Quốc. Đến Hương Cảng, Trung Quốc, lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc đã tổ chức Hội nghị thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam.

Ngày 3 tháng 2 năm 1930, Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời. Đồng chí Phạm Văn Lộc được lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc giới thiệu vào Đảng năm 1930 và cùng theo lãnh tụ đi hoạt động, đã trở thành người chiến sĩ Cộng sản của Đảng Cộng sản Việt Nam hoạt động trên đất Trung Quốc.

Vừa bảo vệ và giúp việc cho lãnh tụ, đồng chí Phạm Văn Lộc vừa nhận nhiệm vụ gây dựng cơ sở cách mạng bí mật. Lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc bị bắt ở Hồng Kông, được luật sư Lô-giơ-bai bảo vệ, lãnh tụ đã sang Liên Xô. Nhiệm vụ của đồng chí Nguyễn Văn Ty (Phạm Văn Lộc) được lãnh tụ giao phụ trách tuyển liên lạc bí mật và gây dựng các cơ sở bí mật ở các tỉnh từ Quảng Đông đến Quảng Tây và Vân Nam của Trung Quốc, móc nối với các chiến sĩ cách mạng Việt Nam hoạt động ở đây và ở trong nước sang.

Tháng 5 năm 1940, đồng chí Đặng Văn Cáp và đồng chí Phạm Văn Lộc được đồng chí Trịnh Đông Hải (tức Vũ Anh) đón về Côn Minh - Trung Quốc và được đồng chí Phùng Chí Kiên đưa vào gặp đồng chí Hồ Quang (bí danh của Bác Hồ). Thế là đồng chí Phạm Văn Lộc được gặp đồng chí Hồ Quang - ông Thầu Chín - sau nhiều năm xa cách. Tại Côn Minh, đồng chí Lộc còn gặp các đồng chí Lâm Bá Kiệt (Phạm Văn Đông), Dương Hoài Nam (Võ Nguyên Giáp) và Bùi Thanh Bình (Bùi Đức Bình) ở trong nước mới sang và Cao Hồng Lĩnh từ Diên An về.

Để tìm đường “đột nội” dự kiến theo đường Côn Minh - Lào Cai, Bùi Thanh Bình và Phạm Văn Lộc được ông Hồ Quang phái về Hồ Kiều tìm hiểu tình hình, chuẩn bị điều kiện để đoàn về nước. Nhiệm vụ của Bùi Thanh Bình đến Hồ Kiều để thăm dò tình hình trong nước; Phạm Văn Lộc vào hiệu bánh làm việc để chuẩn bị cơ sở liên lạc và chuẩn bị điều kiện dọc đường từ Vân Nam đến Hồ Kiều cho đoàn cán bộ sắp về nước chỉ đạo cách mạng.

Do giao thông bị tắc, kế hoạch về bằng đường Lào Cai phải bỏ. Tháng 6 năm

1940, đồng chí Lộc được gọi về Côn Minh. Cuối tháng 12 năm 1940, đồng chí Lộc theo đồng chí Hồ Quang và một số đồng chí rời Quế Lâm đi Tĩnh Tây (Quảng Tây). Đầu năm 1941, ở Tân Khư, Tĩnh Tây, đồng chí Hoàng Văn Thụ thay mặt Trung ương báo cáo với lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc về tình hình trong nước, việc chuẩn bị Hội nghị Trung ương lần thứ Tám và đề nghị chọn hướng Cao Bằng về nước. Được đồng chí Hoàng Sâm (tức Trần Hồng Kỳ) dẫn đường, lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc cùng các đồng chí Phạm Văn Đông, Võ Nguyên Giáp, Phùng Chí Kiên, Đặng Văn Cáp và Phạm Văn Lộc đến Nậm Quang sát biên giới Trung - Việt mở lớp huấn luyện cho 43 thanh niên yêu nước từ Cao Bằng sang.

Mùng một tết Tân Ty (27/1/1941), lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc cùng các đồng chí đi chúc tết nhân dân Nậm Quang và Ngàn Tây ở sát biên giới. Mùng 2 tết (28/01/1941), đoàn vượt cột mốc 108 về Cốc Pó (nghĩa là đầu nguồn) của bản Pác Bó, xã Trường Hà, huyện Hà Quảng, tỉnh Cao Bằng. Đoàn có lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc, Lê Quảng Ba, Phùng Chí Kiên, Đặng Văn Cáp, Thế An và Phạm Văn Lộc<sup>(2)</sup>.

Lúc này, đồng chí Phạm Văn Lộc được giao nhiệm vụ bảo vệ, giúp việc và chăm lo sức khỏe và cấp dưỡng cho già Thu (Bác Hồ) và các đồng chí hoạt động ở Pác Bó. Đồng chí Lộc tham gia tổ chức bảo vệ, lo ăn, ngủ cho cán bộ về dự Hội nghị Trung ương Đảng lần thứ Tám (tháng 5 năm 1941) tại Khuổi Nặm, tham gia in ấn báo Việt Nam Độc lập.

Ở Pác Bó năm 1941, thiếu thốn trăm bề, ăn uống kham khổ, chỉ có cháo bẹ, rau măng, hoa chuối. Bữa ăn, ngô nhiều hơn cơm. Khi nấu cơm, đồng chí Lộc chặt ít nước cơm nài nỉ ông Ké (Bác Hồ) uống để thêm sức làm việc suốt ngày thâu đêm. Đồng chí Lộc là người khéo tổ chức cho anh em cùng mò cua, bắt ốc đánh cá, săn bắn, nuôi thả rau cải xoong bên suối, tăng gia sản xuất để cải thiện bữa ăn. Mọi người ai cũng vui vẻ, hăng hái tham gia, khi nào



Bia tưởng niệm liệt sĩ Phạm Văn Lộc ở bản Khuôn Tát  
Ảnh chụp lại: T.V.C

tranh thủ được Bác đều cùng làm với anh em. Đến nay, bà con Pác Bó vẫn nuôi thả rau cải xoong bên suối và gọi là “rau Bác Hồ”.

Đồng chí Lộc đến đâu cũng học hỏi tiếng và phong tục địa phương nên ông sống chan hòa với đồng bào và làm tốt công tác dân vận, tuyên truyền vận động đồng bào ủng hộ và bảo vệ khu căn cứ. Ông là người giỏi tìm và chế biến cây thuốc trên rừng để phòng và chữa bệnh cho Bác và đồng đội.

Nhớ khi Bác Hồ ốm rất nặng mà thời cơ cách mạng đang đến gần, ông Lộc vừa tự lo thuốc thang, vừa đi vào vùng đồng bào hỏi thầy lang giỏi và đã mời đúng thầy, có được thuốc quý để cứu sống Bác Hồ.

Cách mạng tháng Tám thành công, Trung ương về Hà Nội. Các đồng chí Phạm Văn Đồng, Hoàng Văn Hoan, Trần Thị Minh Châu, Triệu Hồng Thắng, và Phạm Văn Lộc... được Bác Hồ cử ở lại củng cố căn cứ địa Việt Bắc. Người nói: “Biết đâu ta còn quay lại đây nhờ cậy đồng bào lần nữa”.

Bác dặn đồng chí Lộc: “Chú hiểu biết về cơ khí, ở lại xây dựng công binh xưởng, rồi có ngày sẽ cần đến”.

Quả đúng như tiên liệu của Bác, cuộc kháng chiến toàn quốc bùng nổ. Trung ương về lại chiến khu Việt Bắc. Định Hóa, Thái Nguyên thành An toàn khu (ATK) Trung ương, nơi lãnh đạo cuộc kháng

chiến chống thực dân Pháp trong cả nước. Tháng 4 năm 1947, đồng chí Phạm Văn Lộc được Bác cho gọi về Văn phòng phủ Chủ tịch nước tham gia bảo vệ và giúp việc cho Bác. Theo phân công của Trung ương, đồng chí Lộc trực tiếp lo bảo vệ, cấp dưỡng cho Bác và các đồng chí trong đội. Bác đặt tên cho đồng chí Lộc là Đồng<sup>(3)</sup>.

Ngày 3/5/1948, tại bản Khuôn Tát xã Lục Giăng (nay là xã Phú Đình) thuộc ATK Định Hóa, tỉnh Thái Nguyên, đồng chí Phạm Văn Lộc đã hy sinh. Bác Hồ cùng đồng chí Vũ Kỳ và các chiến sĩ bảo vệ, giúp việc của Văn phòng phủ Chủ tịch đã an táng liệt sĩ Phạm Văn Lộc bên chân đồi cạnh khe suối ở bản Khuôn Tát.

Ngày 19/5/1948, nhân ngày sinh của Bác Hồ, anh em cán bộ văn phòng và đội bảo vệ từ sớm đã có bó hoa rừng đến mừng sinh nhật Bác với lời chúc: “Nhân dịp sinh nhật của Bác, chúng cháu kính chúc Bác mạnh khỏe, sống lâu”. Bác xúc động nói: “Bác cảm ơn tấm lòng của các chú với Bác! Lời chúc thì Bác nhận, còn hoa này phải để cho chú Lộc. Bác nhờ các chú đưa hoa này ra mộ chú Lộc thắp hương cho chú giùm Bác”.

Buổi sáng 19/5/1948, tại Văn phòng phủ Chủ tịch nơi chiến khu, Bác đã tâm sự với các cán bộ, chiến sĩ bảo vệ và giúp việc về tấm gương liệt sĩ Phạm Văn Lộc: “Chú Đồng làm nhiệm vụ nấu ăn cho Bác và cho các chú, không phải vì chú ấy không có năng lực, ngược lại chú Đồng rất có khả năng, có thể đảm đương nhiều công việc quan trọng. Nhưng do tổ chức tin tưởng phân công cho chú ấy nấu ăn cho Bác và các chú, nên chú vui vẻ làm và làm việc gì cũng đến nơi đến chốn”.

Nhỏ nhẹ, ôn tồn và xúc động, Bác nói về cuộc đời của liệt sĩ Phạm Văn Lộc: “Trong lúc khó khăn gian khổ, làm việc không chút nề hà, đến lúc nước nhà độc lập, cũng không mấy may đòi hưởng thụ<sup>(4)</sup>”.

### Nghĩa tình sâu nặng

Bà Nguyễn Thị Cúc (1907 - 1990) có 32 năm (1928 - 1960) hoạt động trong phong trào yêu nước ở Thái Lan. Năm 1960 hồi hương về quê chồng ở Lương Ninh, Quảng Ninh, Quảng Bình và đảng đảng hơn 50 năm chờ tin chồng. Đến năm 1980, gặp đồng chí Vũ Kỳ mới biết chồng bà đã hy sinh ngày 3/5/1948 ở ATK Định Hóa, Thái Nguyên.

Đồng chí Vũ Kỳ khi gặp bà Nguyễn Thị Cúc và người con nuôi là Lê Văn Lợi đã kể lại: Bác Hồ và đồng chí Vũ Kỳ đã tự tay khâu liệm cho đồng chí Phạm Văn Lộc. Ngôi mộ ở chân đồi, cạnh bờ suối nên Bác Hồ cùng anh em vẫn một tảng đá to đặt bên mộ để làm dấu. Kể chuyện về liệt sĩ Phạm Văn Lộc, đồng chí Vũ Kỳ nói với bà Cúc:

- Bác quý anh Lộc lắm, có lần Bác nói: “Chú Lộc là người sinh ra tôi lần thứ hai”.

Ngày 25/10/1985, đồng chí Phạm Văn Lộc được truy tặng Liệt sĩ và cấp Bằng “Tổ quốc ghi công” theo Quyết định số 398CT/KT do Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng Phạm Văn Đồng ký.

Năm 2011, Ban Thường vụ Tỉnh ủy Quảng Bình đã ra quyết định công nhận ông Phạm Văn Lộc và bà Nguyễn Thị Cúc là cán bộ hoạt động cách mạng trước ngày 01/01/1945.

Tháng 5 năm 2013, Bảo tàng Hồ Chí Minh ở Hà Nội và Ban Quản lý Khu Di tích Lịch sử - Sinh thái ATK Định Hóa, Thái Nguyên được Nhà nước cho phép, đã dựng Bia tưởng niệm liệt sĩ Phạm Văn Lộc tại nơi Bác Hồ và các đồng chí mai táng ông ở bản Khuôn Tát. Đây là người duy nhất trong số các cán bộ, chiến sĩ bảo vệ và giúp việc cho Bác Hồ, được dựng bia tưởng niệm riêng, trong quần thể Di tích Lịch sử - Sinh thái ATK Định Hóa - Di tích cấp Quốc gia đặc biệt. Năm 2015, con đường bê tông qua bản Khuôn Tát đến Bia tưởng niệm liệt sĩ Phạm Văn Lộc mới hoàn thành đã tạo thuận lợi cho nhân dân trong vùng và du khách đến dâng hương tưởng niệm liệt sĩ Phạm Văn Lộc. Đồng thời, con

đường đã tạo thuận lợi cho người dân trong vùng đi lại làm ăn, sinh hoạt.

Văn bia tưởng niệm liệt sĩ Phạm Văn Lộc do Bảo tàng Hồ Chí Minh và Ban quản lý Khu di tích Lịch sử - Sinh thái ATK Định Hóa, Thái Nguyên lập vào tháng 5/2013 ở bản Khuôn Tát có ghi:

“Đồng chí Phạm Văn Lộc là một cán bộ trung thành, tận tụy, liêm khiết, hoàn thành xuất sắc mọi nhiệm vụ được Đảng giao phó; một tấm gương trung thành với Đảng, suốt đời làm việc cho Đảng không tính toán cá nhân, đòi hỏi địa vị. Đồng chí Phạm Văn Lộc xứng đáng với nhận xét của Bác Hồ, ngày 19 tháng 5 năm 1948: “Trong lúc khó khăn gian khổ, làm việc không chút nề hà, đến lúc nước nhà độc lập, cũng không mảy may đòi hưởng thụ”.

“Đồng chí Phạm Văn Lộc là một tấm gương sáng ngời của người chiến sĩ cách mạng, hiến dâng cả cuộc đời cho sự nghiệp giải phóng dân tộc và bảo vệ độc lập, tự do của Tổ quốc.”

Ngày 17/8/2016, Chủ tịch nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam Trần Đại Quang đã ký Quyết định số 1722 /QĐ-CTN, về việc truy tặng Huân chương Độc lập hạng Ba cho liệt sĩ Phạm Văn Lộc và vợ là bà Nguyễn Thị Cúc “Vì đã có thành tích đặc biệt xuất sắc trong quá trình công tác, góp phần vào sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội và bảo vệ Tổ quốc” ■

T.V.C

### Chú thích:

(1) Theo: Đồng Khắc Thọ, Giám đốc Khu Di tích Lịch sử - Sinh thái ATK Định Hóa, Thái Nguyên, “Chuyện ít biết về vợ chồng người bảo vệ Bác Hồ” - Báo Tiền Phong ngày 2 tháng 9 năm 2014.

(2) Theo Đồng Khắc Thọ - tài liệu đã dẫn.

(3) Theo “Chuyện về những người được Bác Hồ đặt tên”, của Trịnh Tố Long và lời kể của ông Tạ Quang Chiến.

(4) Theo Bảo tàng Hồ Chí Minh - Đặc san Thông tin tư liệu - số đặc biệt về ATK Định Hóa - Thái Nguyên - Số 38, tháng 1/2013 - trang 62.